

Bản án số: 221/2024/HS-PT
Ngày: 22-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Thi

Các thẩm phán: Ông Vũ Thanh Liêm

Ông Trần Đức Kiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Phong, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thế Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2024/TLPT-HS ngày 31 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thanh N về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HS-ST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thanh N, sinh ngày 29/02/2000 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn G và bà Nguyễn Thị H; vợ: Đinh Thị Bích T, có 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2023; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh N theo yêu cầu của gia đình bị cáo: Ông Trần Đức N1, Luật sư Văn phòng L1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q; địa chỉ: D L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

+ Chị Đinh Thị T1, sinh ngày 08/7/2006 (*đã chết*);

Người đại diện hợp pháp của chị Đinh Thị T1: Ông Đinh Văn T2, sinh năm 1980; bà Đinh Thị T3, sinh năm 1983 (Là cha mẹ đẻ của bị hại Đinh Thị T1). Địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

+ Anh Đinh Văn H1, sinh ngày 03/5/2003. Địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Đinh Văn T2 và anh Đinh Văn H1: Ông Bùi Minh N2 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Q; Địa chỉ: Số F, đường P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, nội dung vụ án được xác định như sau:

Tháng 5/2023, Nguyễn Thanh N dẫn vợ con về ở tại nhà cha mẹ vợ tại thôn M, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Tối ngày 27/5/2023, Nguyễn Thanh N đi bộ đến nhà ông Đinh Văn L uống rượu cùng với ông Đinh Văn T2, bà Đinh Thị T3, ông Đinh Văn P, ông Đinh Văn T4 và một số người khác. Trong lúc uống rượu, N mặc quần đùi, áo thun nên N cảm thấy lạnh, N đi bộ qua nhà ông Đinh Văn H2 ở gần đó gặp bà Đinh Thị B (Vợ ông Đinh Văn H2) để mượn quần jean của ông H2 mặc; sau đó N quay lại nhà ông Liên tiếp t uống rượu. Đến khuya cùng ngày, bà T3 không uống rượu nữa và đi bộ về nhà; do muốn quan hệ tình dục với bà T3 nên N đi theo sau về nhà bà T3. Khi bà T3 mở cửa nhà sàn vào nhà thì N cũng vào nhà cùng bà T3 và đóng cửa lại. Lúc này, trong nhà chỉ có Nhân và bà T3, N hỏi bà T3: “Có muốn yêu anh không”, nghĩa là hỏi bà T3 có muốn quan hệ tình dục với N hay không thì bà T3 từ chối và trả lời: “Thôi, già mà yêu đương cái gì”. Tiếp đến, N dùng hai tay ôm choàng ngang vai bà T3 từ phía sau thì bà T3 dùng tay phải đánh cùi chỏ trúng vào ngực nên N thả bà T3 ra, bà T3 đuổi N ra khỏi nhà nhưng N không chịu đi mà vẫn đứng trong nhà.

Sau đó, ông Đinh Văn T2 (chồng bà Đinh Thị T3) về nhà gọi bà T3 mở cửa, ông T2 dùng chân đạp cửa nên N sợ bị phát hiện và núp phía sau cánh cửa ra vào. Bà T3 ra mở cửa thì ông T2 vào nhà, phát hiện N đang ở trong nhà, ông T2 nghi ngờ giữa bà T3 và N có quan hệ bất chính nên ông T2 nói với N: “Mày vô nhà tao để làm gì, mày ngủ với vợ tao phải không?”, N nói: “Vô chơi mà”, ông T2 nói: “Sao vô chơi mà đóng cửa”, N trả lời: “Đi kiếm anh mà”, ông T2 nói: “Mày vô nhà chỉ có ngủ với vợ tao”. N bực tức dùng tay phải đánh ông T2 một cái nhưng ông T2 né được nên không trúng và N đe dọa sẽ giết ông T2. Thấy vậy, bà T3 và ông Đinh Văn P vào can ngăn không cho ông T2 và N đánh nhau. Lúc này, chị Đinh Thị T1 (là con gái ông T2, bà T3) đi bộ từ nhà xây bên cạnh qua và nói với N: “Sao mày có vợ, có con rồi mà còn theo mẹ tao” và đuổi N đi về, N nói: “Kệ mẹ tao” và đi ra đường đứng nhưng không chịu đi về nhà, còn bà T3 dẫn ông T2 vào nhà sàn để ngủ.

Sau đó, N đi bộ về nhà cha mẹ vợ cách đó khoảng 500 mét. Trên đường đi, N bức xúc việc Thịnh vừa chửi mình; bên cạnh đó, N lo sợ sáng hôm sau T1 sẽ kể lại sự việc với hàng xóm, gia đình N và những người khác làm N xấu hổ nên đã nảy

sinh ý định giết chị T1. Khi về đến nhà cha mẹ vợ thì N đi ra phía sau khu vực bếp lấy 01 cây rựa và 01 con dao với mục đích để giết Thịnh. N đi bộ đến trước nhà T1 và trốn ở nơi có bóng tối, dưới gốc cây trước nhà cách chỗ T1 đang đứng khoảng 25 mét. Lúc này, N thấy T1 đang đứng nói chuyện với ông P dưới ánh đèn điện. Sau đó, ông P đi về, còn T1 đi vào nhà theo lối cửa sau. N tiếp tục ngồi dưới gốc cây, chỗ tối để lựa chọn thời điểm thích hợp thực hiện hành vi giết chị T1.

Khoảng 02 giờ 00 ngày 28/5/2023, N nghĩ là chị T1 đã ngủ nên mang theo hung khí đi bộ đến trước cửa chính rồi cởi áo thun đang mặc, dùng áo này cột che mặt, để trống hai mắt và để đôi dép trước cửa chính. N thấy cửa chính không khóa nên cầm dao, rựa mở cửa chính đi vào bên trong nhà; lén lút tìm kiếm chị T1 tại tầng trệt nhưng không tìm thấy nên N đi bộ theo cầu thang sắt lên gác lửng. Lúc này, gác lửng nhà Thịnh không bật điện nhưng vẫn có ánh sáng từ bóng đèn điện từ bên ngoài rọi qua cửa kính vào bên trong. Tại đây, N nhìn thấy T1 đang nằm ngủ cùng người yêu là anh Đinh Văn H1 trên nệm đặt trên sàn; chị T1 nằm phía trong sát tường, còn H1 nằm phía ngoài, bên phải chị T1; anh H1 và chị T1 đều trong trạng thái đang ngủ. Lúc này, N cầm dao bằng tay phải, còn cây rựa cầm bằng tay trái; N đặt cây rựa đang cầm trên tay trái xuống nệm, cạnh người anh H1 đang nằm, còn tay phải N vẫn đang cầm con dao. Nhằm để anh H1 không cản trở việc giết chị T1 nên N xác định giết H1 trước; N dùng dao cắt vào cổ H1 một cái mạnh, dứt khoát làm anh H1 la ú ớ, cử động người, thấy vậy, N dùng tay trái đè, bịt miệng anh H1 lại. Lúc này, chị Thịnh thức dậy la lên “N, N...” và bật người ngồi dậy, thấy vậy, N dùng dao đang cầm trên tay phải đâm 01 cái trúng vào ngực phải của chị T1, chị T1 dùng tay nắm giữ tay cầm dao nên N dùng hai tay để giằng co, giành, giật dao với chị T1 nhưng không được. Lợi dụng lúc T1 đang kéo dao về phía mình thì N đâm thẳng một cái trúng vào mặt chị T1, chị T1 thả tay ra; N nhanh chóng nhặt cây rựa và rời nhanh khỏi nhà chị T1. Ra đến cửa chính, N dùng tay nhặt đôi dép của mình, chạy bộ ra đến đường nhựa và đi bộ về nhà cha mẹ vợ của N.

Khi đi bộ về gần đến nhà cha mẹ vợ của mình, thì N vứt bỏ cây rựa và con dao gậy án vào đám cây keo bên đường, về đến nhà N thay quần áo, vào nhà ngủ cho đến khi trời sáng.

Cùng lúc này, bà T3 đang ngủ thì nghe tiếng la lớn nên thức dậy và đi qua nhà chị T1 thì thấy H1 bị thương ở cổ, máu chảy ra nhiều; còn chị T1 thì nằm im bất động, trên người có nhiều máu. Bà T3 kiểm tra thấy chị T1 đã chết nên chạy đến gọi ông T2 dậy; sau đó, bà T3 hô hoán và nhờ người dân gần đó đưa H1 đến Trung tâm y tế huyện S, tỉnh Quảng Ngãi cấp cứu, điều trị và trình báo sự việc cho Công an xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Anh Đinh Văn H1 nằm điều trị tại Trung tâm y tế huyện S đến ngày 01/6/2023 thì xuất viện về nhà.

- Kết luận giám định tử thi Đinh Thị T1 số: 1066/KLKTHS, ngày 09/6/2023 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận như sau:

Trên tử thi có 02 vết thương có đặc điểm bờ mép gọn, một đầu nhọn, một đầu tù. Trong đó:

+ Vết thương tại vùng mũi và má trái gây vỡ xương hàm trên bên trái.

+ Vết thương vùng ngực phải là vết thương ngực hở, gây đứt một phần xương sườn số III bên phải, rách nhu mô phổi phải, tràn máu khoang màng phổi phải và tổn thương thân đốt sống ngực VII.

Tử thi có tình trạng mất máu cấp: Tràn máu khoang màng phổi phải số lượng lớn (Lượng máu không đông và máu đông trong khoang ngực phải tính được khi khám nghiệm tử thi khoảng 1800ml); hoen tử thi ít, nhạt màu; niêm mạc hơi nhạt; các tạng trong khoang ngực và ổ bụng nhạt màu.

Kết luận nguyên nhân chết của tử thi Đinh Thị T1: Mất máu cấp do vết thương thấu ngực phải gây rách nhu mô phổi phải.

- Kết luận giám định đối với anh H1 tỉ lệ thương tích là 6%.

Từ những nội dung đã được xác định nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2023/HSST ngày 26/12/2023 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: Điểm a, n, q khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh N3 hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03 tháng 01 năm 2024, bị cáo Nguyễn Thanh N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh N giữ nguyên kháng cáo.

Ngày 03/3/2024, người đại diện hợp pháp của chị Đinh Thị T1: Ông Đinh Văn T2 và bà Đinh Thị T3 (Là cha mẹ đẻ của bị hại Đinh Thị T1), có đơn xin giảm nhẹ hình phạt Tử hình cho bị cáo Nguyễn Thanh N.

Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu quan điểm đối với vụ án như sau:

- Về tố tụng, Hội đồng xét xử, những người tiến hành và tham gia tố tụng khác đã thực hiện và tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Về nội dung, sau khi phân tích nội dung vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Quyết định về hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Lời bào chữa của luật sư cho bị cáo như sau: Thống nhất với tội danh và hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo, tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết như đại diện hợp pháp của bị hại Đinh Thị T1 xin giảm hình phạt, hành vi phạm tội đối với anh H1 là chưa đạt, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tuổi đời còn quá trẻ, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, thời điểm

phạm tội có một phần nguyên nhân do uống quá nhiều rượu bia nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xem xét giảm hình phạt Tử hình cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thanh N thống nhất với lời bào chữa của Luật sư, không bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[1] Về tố tụng:

- Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03 tháng 01 năm 2024, bị cáo Nguyễn Thanh N có đơn kháng cáo đối với Bản án sơ thẩm, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, trong thời hạn quy định tại khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Bản án hình sự sơ thẩm được xem xét theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về tính chất hành vi, hậu quả phạm tội:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh N đã khai nhận về hành vi phạm tội như Bản án hình sự sơ thẩm đã xác định, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Tối ngày 27/5/2023, Nguyễn Thanh N ngồi uống rượu cùng với ông Đinh Văn T2, bà Đinh Thị T3, ông Đinh Văn P, ông Đinh Văn T4 và một số người khác tại nhà ông Đinh Văn L. Đến khuya cùng ngày, bà T3 không uống rượu nữa và đi bộ về nhà; do muốn quan hệ tình dục với bà T3 nên N đi theo sau về nhà bà T3. N dùng hai tay ôm choàng ngang vai bà T3 từ phía sau thì bà T3 dùng tay phải đánh cùi chỏ trúng vào ngực nên N thả bà T3 ra; bà T3 đuổi N ra khỏi nhà nhưng N không chịu đi mà vẫn đứng trong nhà. Lúc này, ông T2 về nhà gọi bà T3 mở cửa nên dùng chân đạp cửa. Bà T3 ra mở cửa thì ông T2 vào nhà, phát hiện N đang ở trong nhà; ông T2 nghi ngờ giữa bà T3 và N có quan hệ bất chính nên giữa ông T2 với N xảy ra cãi vã. Sau đó được mọi người can ngăn. Lúc này, chị Đinh Thị T1 (con bà T3) đi bộ về và nói với N: “Sao mày có vợ, có con rồi mà còn theo mẹ tao” và đuổi N đi về, N nói: “Kệ mẹ tao” và đi ra đường đứng nhưng không chịu đi về nhà, còn bà T3 dẫn ông T2 vào nhà sàn để ngủ. Do bức tức và sợ T1 sẽ kể với làng xóm và gia đình mình làm xấu hổ nên đã nảy sinh ý định giết chị Thinh, đồng thời chuẩn bị dao, rửa đi sang lại nhà chị T1, đến khoảng 02 giờ 00 ngày 28/5/2023, N mang theo hung khí vào nhà chị T1 để nhằm mục đích giết chị T5 thì tại đây, N nhìn thấy chị T1 đang nằm ngủ cùng người yêu là anh Đinh Văn H1, sợ anh H1 phát hiện, cản trở nên N có hành vi giết chết anh H1 trước rồi giết chị T1 sau, bị cáo N đã sử dụng dao cắt vào cổ Đinh Văn H1, sau đó, tiếp đó, dùng dao đâm vào ngực, vào vùng đầu mặt của chị Đinh Thị T1. Hậu quả làm Đinh Thị T1 chết, Đinh Văn H1 bị thương tích với tỷ lệ 06%.

Với tính chất hành vi và hậu quả nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm đã áp dụng các điểm a, n, q khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N, mức án Tử hình là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử, xét thấy:

Với tính chất hành vi và hậu quả phạm tội nêu trên, cho thấy, sau khi đã uống rượu, vì dục vọng, bị cáo đã bất chấp pháp luật, có hành vi đến nhà của chị T3 đã có chồng con, lớn tuổi hơn bị cáo rất nhiều, có hành vi sàm sỡ, đòi hỏi quan hệ tình dục với chị T3, do chị T3 không cho, giữa bị cáo với anh T2 chồng chị T3 cãi vã nhau và đã được mọi người can ngăn, chị Thịnh bị hại là con của chị T3 chỉ có lời nói và đuổi bị cáo về, nhưng bị cáo đã thù tức nên đã dùng dao, rựa là hung khí nguy hiểm đến tìm chị T1 để trả thù, gặp người yêu chị T1 là anh Đinh Văn H1, dù không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo cũng đã dùng dao cắt cổ nhằm giết anh H1 trước rồi mới giết chị T1. Sau khi cắt cổ anh H1, bị cáo tiếp tục dùng dao đâm vào ngực trái, vào mặt chị T1 làm cho chị T1 chết tại chỗ, còn anh H1 nếu không được cứu chữa kịp thời thì cũng sẽ chết. Hành vi của bị cáo là quá nguy hiểm cho xã hội, có hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, chỉ vì một duyên cớ hết sức nhỏ nhặt mà bị cáo đã nảy sinh thù tức để có hành động giết chị T1, đối với anh H1 dù không có mâu thuẫn gì với bị cáo nhưng bị cáo vẫn ra tay sát hại, anh H1 không chết là nằm ngoài mong muốn của bị cáo và nhờ cứu chữa kịp thời, do tính chất hành vi phạm tội của bị cáo quá côn đồ, vì động cơ đê hèn và giết 02 người trở lên, tại Bản án hình sự sơ thẩm đã tuyên phạt Tử hình, loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống, để giữ nghiêm pháp luật và răn đe, phòng ngừa cho xã hội là cần thiết và đúng pháp luật, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm a, n, q khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tử hình về tội “*Giết người*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đối với các tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại và bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên đã áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, tuy những người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng với tính chất hành vi và hậu quả như đã phân tích nêu trên, không có tình tiết giảm nhẹ gì mới đặc biệt nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt Tử hình, giữ nguyên Quyết định về hình phạt tại Bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

[3]. Về án phí phúc thẩm hình sự: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[4]. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm về bồi thường thiệt hại; xử lý vật chứng và án phí hình sự, dân sự sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Quyết định về hình phạt tại Bản án sơ thẩm số 11/2023/HSST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đối với bị cáo Nguyễn Thanh N.

2. Áp dụng điểm a, n, q khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N Tử hình về tội “*Giết người*”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo có quyền gửi đơn lên Chủ tịch N4 để xin ân giảm hình phạt Tử hình.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2, Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thanh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về bồi thường thiệt hại; xử lý vật chứng và án phí hình sự, dân sự sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao – Vụ 1;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV – Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Công Thi